

TÀI LIỆU TOÁN BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI LỚP 9
HƯỚNG DẪN BÀI TẬP VỀ NHÀ
Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

Họ và tên:Ngày học:

ĐẠI SỐ

Câu 1. Giải phương trình: $x^2 - 2x = 2\sqrt{2x - 1}$

HD:

Điều kiện : $x \geq \frac{1}{2}$

Đặt $\sqrt{2x - 1} = y - 1 (y \geq 1) \Rightarrow y^2 - 2x - 2y + 2 = 0$.

Khi đó phương trình trở thành hệ :

$$\begin{cases} x^2 - 2y - 2x + 2 = 0 \\ y^2 - 2x - 2y + 2 = 0 \end{cases} \Rightarrow (x - y)(x + y) = 0$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} x - y = 0 \\ x + y = 0(L) \end{cases}$$

Với $x = y \Rightarrow \sqrt{2x - 1} = x - 1 \Rightarrow x^2 - 4x + 2 = 0 \Leftrightarrow x = 2 + \sqrt{2}$

Câu 2. Giải hệ phương trình $\begin{cases} x - \frac{1}{x} = y - \frac{1}{y} & (1) \\ 2x^2 - xy - 1 = 0 & (2) \end{cases}$

HD:

ĐK: $xy \neq 0$. (1) $\Leftrightarrow x - y - \frac{1}{x} + \frac{1}{y} = 0 \Leftrightarrow x - y + \frac{x - y}{xy} = 0 \Leftrightarrow (x - y) \left(1 + \frac{1}{xy} \right) = 0$

TH1: $x = y$ thế vào (2) ta có: $2x^2 - x^2 - 1 = 0 \Leftrightarrow x = \pm 1$

Hệ có nghiệm $(x; y)$ là $(1; 1)$ hoặc $(-1; -1)$

TH2: $1 + \frac{1}{xy} = 0 \Leftrightarrow xy = -1$ thế vào (2) ta có: $2x^2 - (-1) + 1 = 0 \Leftrightarrow 2x^2 = 0$ (loại)

Kết luận: Hệ có nghiệm $(-1; -1)$

Câu 3. Giải hệ phương trình $\begin{cases} \sqrt{x^2 + 3} + 2\sqrt{x} = 3 + \sqrt{y} \\ \sqrt{y^2 + 3} + 2\sqrt{y} = 3 + \sqrt{x} \end{cases} \quad (1; 1)$

HD:

Điều kiện : $x, y \geq 0$

Xét hiệu và liên hợp ta có $(x - y) \left(\frac{x + y}{\sqrt{x^2 + 3} + \sqrt{y^2 + 3}} + \frac{3}{\sqrt{x} + \sqrt{y}} \right) = 0 \Leftrightarrow x = y$

Thay $x = y$ ta được :

$$\sqrt{x^2 + 3} + 2\sqrt{x} = 3 + \sqrt{x} \Leftrightarrow \sqrt{x^2 + 3} + \sqrt{x} = 3 \quad (*)$$

$$(*) \Leftrightarrow \frac{x^2 - 1}{\sqrt{x^2 + 3} + 2} + \frac{x - 1}{\sqrt{x} + 1} = 0 \begin{cases} x = 1 \\ \frac{x + 1}{\sqrt{x^2 + 3} + 2} + \frac{1}{\sqrt{x} + 1} = 0(L) \end{cases}$$

$$\Rightarrow x = y = 1$$

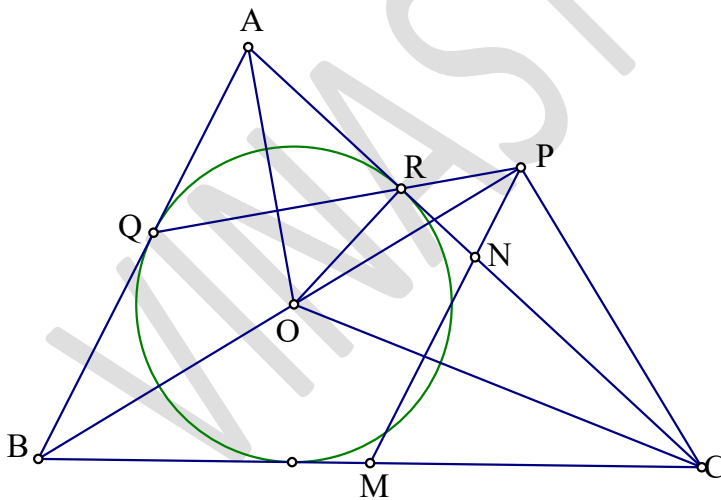
HÌNH HỌC

Câu 6. Cho tam giác ABC ngoại tiếp (O) . Gọi Q,R là tiếp điểm của (O) với AB,AC . Gọi M,N lần lượt là trung điểm của BC,CA . Đường thẳng BO cắt MN tại P .

a) Chứng minh ORPC là tứ giác nội tiếp.

b) Ba điểm P,Q,R thẳng hàng.

HD:



a). Ta cần dùng các góc để tận dụng điều kiện AR,AQ là các tiếp tuyến của (O)

Thật vậy: $\widehat{ORC} = 90^0$, vì vậy ta cần chứng minh $\widehat{OPC} = 90^0$.

Mặt khác do NM là đường trung bình của tam giác ABC nên $\widehat{ABP} = \widehat{BPM}$ nhưng $\widehat{ABP} = \widehat{PBM}$ (Tính chất phân giác trong)

Từ đó suy ra ΔBMP cân tại M $\Rightarrow MB = MP = MC \Leftrightarrow \Delta BPC$ vuông tại P $\Rightarrow \widehat{ORC} = \widehat{OPC} = 90^0$ hay ORPC là tứ giác nội tiếp.

b). Để chứng minh P, Q, R thẳng hàng ta chứng minh: $\widehat{PRC} + \widehat{CRQ} = 180^\circ$.

Thật vậy ta có: $\widehat{PRC} = \widehat{POC}$ mà $\widehat{POC} = \widehat{OBC} + \widehat{OCB} = \frac{\widehat{B} + \widehat{C}}{2}$,

$$\widehat{CRQ} = 180^\circ - \widehat{ARQ} = 180^\circ - \left(\frac{180^\circ - \widehat{A}}{2} \right) = 90^\circ + \frac{\widehat{A}}{2} \text{ suy ra } \widehat{PRC} + \widehat{CRQ} = \frac{\widehat{B} + \widehat{C}}{2} + 90^\circ + \frac{\widehat{A}}{2} = 180^\circ$$

(Đpcm)